

**DANH SÁCH DỰ KIẾN LỚP SỐ LỚP**  
**KHÓA 2015, 2016 VÀ 2017 - HKII/ NĂM HỌC 2017 - 2018**

| Cao đẳng - Chuyên nghiệp<br>Khóa 2015 - niên khóa 2015 - 2018 |            |             |                                             |
|---------------------------------------------------------------|------------|-------------|---------------------------------------------|
| STT                                                           | Tên lớp    | SS đang học | Ghi chú                                     |
| 1                                                             | 15CĐ-CD1   | 53          | Thực hành chia 02 nhóm                      |
| 2                                                             | 15CĐ-CĐT1  | 51          | Thực hành chia 02 nhóm                      |
| 3                                                             | 15CĐ-CTM1  | 48          |                                             |
| 4                                                             | 15CĐ-CTM2  | 53          | Thực hành chia 02 nhóm                      |
| 5                                                             | 15CĐ-CTM3  | 52          | Thực hành chia 02 nhóm                      |
| 6                                                             | 15CĐ-CTM4  | 56          | Thực hành chia 02 nhóm                      |
| 7                                                             | 15CĐ-CTM5  | 42          |                                             |
| 8                                                             | 15CĐ-ĐCN1  | 56          | Thực hành chia 02 nhóm                      |
| 9                                                             | 15CĐ-ĐCN2  | 56          | Thực hành chia 02 nhóm                      |
| 10                                                            | 15CĐ-ĐCN3  | 53          | Thực hành chia 02 nhóm                      |
| 11                                                            | 15CĐ-ĐCN4  | 55          | Thực hành chia 02 nhóm                      |
| 12                                                            | 15CĐ-ĐTCN1 | 44          |                                             |
| 13                                                            | 15CĐ-TĐH1  | 38          |                                             |
| 14                                                            | 15CĐ-Ô1    | 56          | Thực hành chia 02 nhóm                      |
| 15                                                            | 15CĐ-Ô2    | 51          | Thực hành chia 02 nhóm                      |
| 16                                                            | 15CĐ-Ô3    | 53          | Thực hành chia 02 nhóm                      |
| 17                                                            | 15CĐ-Ô4    | 46          |                                             |
| 18                                                            | 15CĐ-Ô5    | 51          | Thực hành chia 02 nhóm                      |
| 19                                                            | 15CĐ-Ô6    | 52          | Thực hành chia 02 nhóm                      |
| 20                                                            | 15CĐ-MTT1  | 62          | Thực hành chia 02 nhóm                      |
| 21                                                            | 15CĐ-MTT2  | 59          | Thực hành chia 02 nhóm                      |
| 22                                                            | 15CĐ-ĐL1   | 56          | Thực hành chia 02 nhóm                      |
| 23                                                            | 15CĐ-ĐL2   | 57          | Thực hành chia 02 nhóm                      |
| 24                                                            | 15CĐ-TM1   | 42          |                                             |
| 25                                                            | 15CĐ-TM2   | 28          |                                             |
| 26                                                            | 15CĐ-TP1   | 45          |                                             |
| 27                                                            | 15CĐ-TP2   | 44          |                                             |
| 28                                                            | 15CĐ-TW    | 42          |                                             |
| Cao đẳng - Chuyên nghiệp<br>Khóa 2016 - niên khóa 2016 - 2019 |            |             |                                             |
| STT                                                           | Tên lớp    | SS đang học |                                             |
| 1                                                             | 16CĐ-CTM1  | 65          | Thực hành chia 02 nhóm                      |
| 2                                                             | 16CĐ-CTM2  | 52          | Thực hành chia 02 nhóm                      |
| 3                                                             | 16CĐ-CTM3  | 64          | Thực hành chia 02 nhóm                      |
| 4                                                             | 16CĐ-CTM4  | 65          | Thực hành chia 02 nhóm                      |
| 5                                                             | 16CĐ-CTM5  | 64          | Thực hành chia 02 nhóm                      |
| 6                                                             | 16CĐ-CD1   | 19          | Ghép các môn chung, cơ sở ngành<br>(nếu có) |
| 7                                                             | 16CĐ-CĐT1  | 22          |                                             |
| 8                                                             | 16CĐ-CNC1  | 21          |                                             |

|    |            |    |                        |
|----|------------|----|------------------------|
| 9  | 16CĐ-ĐCN1  | 57 | Thực hành chia 02 nhóm |
| 10 | 16CĐ-ĐCN2  | 54 | Thực hành chia 02 nhóm |
| 11 | 16CĐ-ĐCN3  | 55 | Thực hành chia 02 nhóm |
| 12 | 16CĐ-ĐCN4  | 56 | Thực hành chia 02 nhóm |
| 13 | 16CĐ-ĐCN5  | 54 | Thực hành chia 02 nhóm |
| 14 | 16CĐ-ĐTCN1 | 51 | Thực hành chia 02 nhóm |
| 15 | 16CĐ-TĐH1  | 47 |                        |
| 16 | 16CĐ-Ô1    | 49 |                        |
| 17 | 16CĐ-Ô10   | 47 |                        |
| 18 | 16CĐ-Ô11   | 48 |                        |
| 19 | 16CĐ-Ô12   | 48 |                        |
| 20 | 16CĐ-Ô2    | 49 |                        |
| 21 | 16CĐ-Ô3    | 51 | Thực hành chia 02 nhóm |
| 22 | 16CĐ-Ô4    | 49 |                        |
| 23 | 16CĐ-Ô5    | 54 | Thực hành chia 02 nhóm |
| 24 | 16CĐ-Ô6    | 48 |                        |
| 25 | 16CĐ-Ô7    | 51 | Thực hành chia 02 nhóm |
| 26 | 16CĐ-Ô8    | 50 | Thực hành chia 02 nhóm |
| 27 | 16CĐ-Ô9    | 50 | Thực hành chia 02 nhóm |
| 28 | 16CĐ-MTT1  | 50 | Thực hành chia 02 nhóm |
| 29 | 16CĐ-MTT2  | 58 | Thực hành chia 02 nhóm |
| 30 | 16CĐ-ĐL1   | 51 | Thực hành chia 02 nhóm |
| 31 | 16CĐ-ĐL2   | 51 | Thực hành chia 02 nhóm |
| 32 | 16CĐ-ĐL3   | 49 |                        |
| 33 | 16CĐ-TP1   | 32 |                        |
| 34 | 16CĐ-TP2   | 34 |                        |
| 35 | 16CĐ-TW1   | 34 |                        |
| 36 | 16CĐ-TW2   | 40 |                        |
| 37 | 16CĐ-TM1   | 44 |                        |
| 38 | 16CĐ-TM2   | 41 |                        |

**Cao đẳng - Chính quy**  
**Khóa 2017 - niên khóa 2017 - 2019**

| STT | Tên lớp   | SS đang học |                                             |
|-----|-----------|-------------|---------------------------------------------|
| 1   | 17C1-BCN1 | 44          |                                             |
| 2   | 17C1-CTM1 | 58          | Thực hành chia 02 nhóm                      |
| 3   | 17C1-CTM2 | 58          | Thực hành chia 02 nhóm                      |
| 4   | 17C1-CTM3 | 37          | Ghép các môn chung, cơ sở ngành<br>(nếu có) |
| 5   | 17C1-CKL1 | 21          |                                             |
| 6   | 17C1-CCK1 | 62          | Thực hành chia 02 nhóm                      |
| 7   | 17C1-CCK2 | 64          | Thực hành chia 02 nhóm                      |
| 8   | 17C1-CCK3 | 62          | Thực hành chia 02 nhóm                      |
| 9   | 17C1-CCK4 | 61          | Thực hành chia 02 nhóm                      |
| 10  | 17C1-CCK5 | 61          | Thực hành chia 02 nhóm                      |
| 11  | 17C1-CCK6 | 61          | Thực hành chia 02 nhóm                      |
| 12  | 17C1-CCK7 | 62          | Thực hành chia 02 nhóm                      |

|    |            |    |                        |
|----|------------|----|------------------------|
| 13 | 17C1-CCK8  | 61 | Thực hành chia 02 nhóm |
| 14 | 17C1-CCK9  | 61 | Thực hành chia 02 nhóm |
| 15 | 17C1-CĐT1  | 72 | Thực hành chia 02 nhóm |
| 16 | 17C1-ĐĐT1  | 61 | Thực hành chia 02 nhóm |
| 17 | 17C1-ĐĐT2  | 61 | Thực hành chia 02 nhóm |
| 18 | 17C1-ĐĐT3  | 61 | Thực hành chia 02 nhóm |
| 19 | 17C1-ĐĐT4  | 61 | Thực hành chia 02 nhóm |
| 20 | 17C1-TĐH1  | 68 | Thực hành chia 02 nhóm |
| 21 | 17C1-ĐCN1  | 69 | Thực hành chia 02 nhóm |
| 22 | 17C1-ĐCN2  | 68 | Thực hành chia 02 nhóm |
| 23 | 17C1-ĐCN3  | 68 | Thực hành chia 02 nhóm |
| 24 | 17C1-ĐCN4  | 68 | Thực hành chia 02 nhóm |
| 25 | 17C1-ĐTC1  | 38 |                        |
| 26 | 17C1-CNÔ1  | 58 | Thực hành chia 02 nhóm |
| 27 | 17C1-CNÔ2  | 57 | Thực hành chia 02 nhóm |
| 28 | 17C1-CNÔ3  | 58 | Thực hành chia 02 nhóm |
| 29 | 17C1-CNÔ4  | 58 | Thực hành chia 02 nhóm |
| 30 | 17C1-CNÔ5  | 58 | Thực hành chia 02 nhóm |
| 31 | 17C1-CNÔ6  | 58 | Thực hành chia 02 nhóm |
| 32 | 17C1-CNÔ7  | 59 | Thực hành chia 02 nhóm |
| 33 | 17C1-CNÔ8  | 56 | Thực hành chia 02 nhóm |
| 34 | 17C1-CNÔ9  | 58 | Thực hành chia 02 nhóm |
| 35 | 17C1-CNÔ10 | 58 | Thực hành chia 02 nhóm |
| 36 | 17C1-CNÔ11 | 58 | Thực hành chia 02 nhóm |
| 37 | 17C1-CNÔ12 | 58 | Thực hành chia 02 nhóm |
| 38 | 17C1-CNÔ13 | 58 | Thực hành chia 02 nhóm |
| 39 | 17C1-CNÔ14 | 58 | Thực hành chia 02 nhóm |
| 40 | 17C1-CNÔ15 | 58 | Thực hành chia 02 nhóm |
| 41 | 17C1-CNÔ16 | 59 | Thực hành chia 02 nhóm |
| 42 | 17C1-CNM1  | 58 | Thực hành chia 02 nhóm |
| 43 | 17C1-CNM2  | 58 | Thực hành chia 02 nhóm |
| 44 | 17C1-CNL1  | 64 | Thực hành chia 02 nhóm |
| 45 | 17C1-KML1  | 59 | Thực hành chia 02 nhóm |
| 46 | 17C1-KML2  | 48 |                        |
| 47 | 17C1-VSL1  | 58 | Thực hành chia 02 nhóm |
| 48 | 17C1-VSL2  | 57 | Thực hành chia 02 nhóm |
| 49 | 17C1-ANM1  | 26 |                        |
| 50 | 17C1-CMT1  | 58 | Thực hành chia 02 nhóm |
| 51 | 17C1-CMT2  | 52 | Thực hành chia 02 nhóm |
| 52 | 17C1-LTM1  | 52 | Thực hành chia 02 nhóm |
| 53 | 17C1-LTM2  | 54 | Thực hành chia 02 nhóm |
| 54 | 17C1-QTM1  | 70 | Thực hành chia 02 nhóm |
| 55 | 17C1-TKW1  | 41 |                        |
| 56 | 17C1-THU1  | 39 |                        |
| 57 | 17C1-NNA1  | 52 |                        |

|                                         |                              |             |                                             |
|-----------------------------------------|------------------------------|-------------|---------------------------------------------|
| 58                                      | 17C1-NNA2                    | 52          |                                             |
| 59                                      | 17C1-KTD1                    | 67          |                                             |
| 60                                      | 17C1-QTD1                    | 71          |                                             |
| Cao đẳng - Liên thông                   |                              |             |                                             |
| Khóa 2016 - niên khóa 2016 - 2018       |                              |             |                                             |
| STT                                     | Tên lớp                      | SS đang học |                                             |
| 1                                       | 16CĐ-LTĐ                     | 19          | Ghép các môn chung (nếu có)                 |
| 2                                       | 16CĐ-LTÔTÔ                   | 17          |                                             |
| 3                                       | 16CĐ-LTCNTT                  | 12          |                                             |
| Cao đẳng nghề - Chính quy               |                              |             |                                             |
| Khóa 2015 - niên khóa 2015 - 2018       |                              |             |                                             |
| STT                                     | Tên lớp                      | SS đang học |                                             |
| 1                                       | 15CĐN-Ô                      | 24          | Ghép các môn chung (nếu có)                 |
| 2                                       | 15CĐN-QTD                    | 14          |                                             |
| Cao đẳng nghề - Chính quy               |                              |             |                                             |
| Khóa 2016 - niên khóa 2016 - 2019       |                              |             |                                             |
| STT                                     | Tên lớp                      | SS đang học |                                             |
| 1                                       | 16CĐN-Ô1                     | 27          |                                             |
| 2                                       | 16CĐN-Ô2                     | 40          |                                             |
| 3                                       | 16CĐN-QTD                    | 32          |                                             |
| Trung cấp (12+2) và (12+2N3T) Chính quy |                              |             |                                             |
| Khóa 2016 - niên khóa 2016 - 2018       |                              |             |                                             |
| STT                                     | Tên lớp                      | SS đang học |                                             |
| 1                                       | 16TN-Ô,16TCT-Ô1,<br>16TCT-Ô2 | 53          | Thực hành chia 02 nhóm                      |
| 2                                       | 16TN-Đ, 16TCT-Đ              | 38          |                                             |
| 3                                       | 16TN-QTM, 16TCT-QTM          | 25          |                                             |
| Trung cấp (12+1N3T) - Chính quy         |                              |             |                                             |
| Khóa 2017 - niên khóa 2016 - 2018       |                              |             |                                             |
| STT                                     | Tên lớp                      | SS đang học |                                             |
| 1                                       | 17T2-QTM1                    | 45          |                                             |
| 2                                       | 17T2-ĐCN1                    | 32          |                                             |
| Trung cấp (9+3) - Chính quy             |                              |             |                                             |
| Khóa 2015 - niên khóa 2015 - 2018       |                              |             |                                             |
| STT                                     | Tên lớp                      | SS đang học |                                             |
| 1                                       | 15TC-Đ                       | 14          | Ghép các môn chung, cơ sở ngành<br>(nếu có) |
| 2                                       | 15TC-Ô                       | 17          |                                             |
| 3                                       | 15TC-QTM                     | 13          |                                             |
| 4                                       | 15TC-NL                      | 6           |                                             |
| Trung cấp (9+3) - Chính quy             |                              |             |                                             |
| Khóa 2016 - niên khóa 2016 - 2019       |                              |             |                                             |
| STT                                     | Tên lớp                      | SS đang học |                                             |
| 1                                       | 16TC-Ô1                      | 77          | Thực hành chia 02 nhóm                      |
| 2                                       | 16TC-QTM                     | 43          |                                             |

|                                                                       |            |             |                                             |
|-----------------------------------------------------------------------|------------|-------------|---------------------------------------------|
| 3                                                                     | 16TC-MTT   | 32          |                                             |
| Trung cấp (9+3) - Chính quy<br>Khóa 2017 - niên khóa 2017 - 2020      |            |             |                                             |
| STT                                                                   | Tên lớp    | SS đang học |                                             |
| 1                                                                     | 17T4-CKL1  | 37          |                                             |
| 2                                                                     | 17T4-CCK1  | 53          | Thực hành chia 02 nhóm                      |
| 3                                                                     | 17T4-CCK2  | 50          | Thực hành chia 02 nhóm                      |
| 4                                                                     | 17T4-ĐĐT1  | 65          | Thực hành chia 02 nhóm                      |
| 5                                                                     | 17T4-ĐCN1  | 44          |                                             |
| 6                                                                     | 17T4-ĐCN2  | 42          |                                             |
| 7                                                                     | 17T4-ĐTC1  | 44          |                                             |
| 8                                                                     | 17T4-CNÔ1  | 57          | Thực hành chia 02 nhóm                      |
| 9                                                                     | 17T4-CNÔ2  | 58          | Thực hành chia 02 nhóm                      |
| 10                                                                    | 17T4-CNÔ3  | 58          | Thực hành chia 02 nhóm                      |
| 11                                                                    | 17T4-CNÔ4  | 56          | Thực hành chia 02 nhóm                      |
| 12                                                                    | 17T4-CNM1  | 49          |                                             |
| 13                                                                    | 17T4-CNL1  | 58          | Thực hành chia 02 nhóm                      |
| 14                                                                    | 17T4-LĐL1  | 42          |                                             |
| 15                                                                    | 17T4-LĐL2  | 42          |                                             |
| 16                                                                    | 17T4-CMT1  | 54          | Thực hành chia 02 nhóm                      |
| 17                                                                    | 17T4-LTM1  | 71          | Thực hành chia 02 nhóm                      |
| 18                                                                    | 17T4-QTM1  | 45          |                                             |
| 19                                                                    | 17T4-QTM2  | 43          |                                             |
| 20                                                                    | 17T4-TKW1  | 31          |                                             |
| 21                                                                    | 17T4-THU1  | 78          | Thực hành chia 02 nhóm                      |
| 22                                                                    | 17T4-NNA1  | 48          |                                             |
| 23                                                                    | 17T4-NNA2  | 47          |                                             |
| 24                                                                    | 17T4-KTD1  | 57          |                                             |
| 25                                                                    | 17T4-QTD1  | 73          |                                             |
| Trung cấp nghề (9+3) - Chính quy<br>Khóa 2015 - niên khóa 2015 - 2018 |            |             |                                             |
| STT                                                                   | Tên lớp    | SS đang học |                                             |
| 1                                                                     | 15TCN-Đ    | 21          | Ghép các môn chung, cơ sở ngành<br>(nếu có) |
| 2                                                                     | 15TCN-ĐT   | 26          |                                             |
| 3                                                                     | 15TCN-LĐL  | 31          | Ghép các môn chung, cơ sở ngành<br>(nếu có) |
| 4                                                                     | 15TCN-CKL  | 15          |                                             |
| 5                                                                     | 15TCN-Ô1   | 42          |                                             |
| 6                                                                     | 15TCN-QTM1 | 67          | Thực hành chia 02 nhóm                      |
| 7                                                                     | 15TCN-MTT  | 22          | Ghép các môn chung, cơ sở ngành<br>(nếu có) |
| 8                                                                     | 15TCN-KTD  | 24          |                                             |
| Trung cấp nghề (9+3) - Chính quy<br>Khóa 2016 - niên khóa 2016 - 2019 |            |             |                                             |
| STT                                                                   | Tên lớp    | SS đang học |                                             |
| 1                                                                     | 16TCN-ĐT   | 57          | Thực hành chia 02 nhóm                      |
| 2                                                                     | 16TCN-Đ    | 50          | Thực hành chia 02 nhóm                      |

|    |            |    |                        |
|----|------------|----|------------------------|
| 3  | 16TCN-LĐL1 | 59 | Thực hành chia 02 nhóm |
| 4  | 16TCN-CKL  | 40 |                        |
| 5  | 16TCN-Ô1   | 43 |                        |
| 9  | 16TCN-Ô2   | 46 |                        |
| 6  | 16TCN-KTD  | 37 |                        |
| 7  | 16TCN-QTD  | 53 |                        |
| 8  | 16TCN-QTM1 | 56 | Thực hành chia 02 nhóm |
| 10 | 16TCN-QTM2 | 50 | Thực hành chia 02 nhóm |

TP. HCM, ngày 21 tháng 11 năm 2017

**P. TS-ĐT**

(Đã ký)

**Nguyễn Văn Tấn**